

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Bản án số: 79/2021/HS-ST.
Ngày 10 - 6 - 2021.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Xuyên.

- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Minh Đán và bà Nguyễn Thị Huê.

Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Nhung - Là Thư ký của Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Oanh - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 76/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2021/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 5 năm 2021, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 tại Thanh Hóa; nơi cư trú: Đội 10, thôn TH, xã HT, huyện HH, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn M, sinh năm 1963; con bà: Lê Thị B, sinh năm 1963; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2014, con nhỏ sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ, tạm giam: Không; hiện đang được tại ngoại tại địa phương theo lệnh Cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam; có mặt.

**** Bị hại:***

1/ Ông Đinh Đình H, sinh năm 1949 (đã chết).

Đại diện theo pháp luật của ông Đinh Đình H là:

+ Bà Trần Thị L, sinh năm 1945 (là vợ).

+ Anh Đinh Đình T1, sinh năm 1972 (là con đẻ).

Đều trú tại: thôn 3, xã Thi Sơn, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.

+ Anh Đinh Quốc T2, sinh năm 1974 (là con đẻ); trú tại: thôn 1, thị trấn Vân Du, huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa.

+ Chị Đinh Thị T3, sinh năm 1976 (là con đẻ); trú tại: thị trấn Tân Hiệp, huyện Tân Hiệp, tỉnh Kiên Giang.

+ Chị Đinh Thị T4, sinh năm 1983 (là con đẻ); trú tại: thôn 2, xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện theo ủy quyền của bà L, anh T1, chị T3, chị T4 là: Anh Đinh Quốc T2, sinh năm 1974; trú tại: thôn 1, thị trấn VD, huyện TT, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

2/ Chị Đỗ Thị T, sinh năm 1973; trú tại: thôn 3, xã TS, huyện KB, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

1/ Công ty TNHH HP.

Địa chỉ trụ sở công ty: số 87, khu 5, phường PS, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện theo pháp luật: ông Nguyễn Văn P - chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: ông Lê Văn V, sinh năm 1956 - Cán bộ công ty; địa chỉ: khu 4, phường LS, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

2/ Công ty cổ phần Phú Thành HT.

Địa chỉ trụ sở công ty: số 339 CD, phường LS, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện theo pháp luật: bà Vũ Thị H - chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: ông Lê Văn V, sinh năm 1956 - Cán bộ công ty; địa chỉ: khu 4, phường LS, thị xã BS, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

*** Người làm chứng:** Anh Cao Viết L; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ, ngày 19/02/2021, Nguyễn Văn T (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo biên kiểm soát 36C-231.76 kéo theo sơ mi rơ moóc biên kiểm soát 36R-017.86 đi từ thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến tỉnh Vĩnh Phúc để lấy hàng. Khoảng 15 giờ cùng ngày, T điều khiển xe đến Km 231+50 đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận tổ 1, phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam trên làn đường xe cơ giới giáp với dải phân cách cứng phân chia hai chiều đường theo hướng thành phố Phủ Lý đi Hà Nội với tốc độ khoảng 50 Km/h. Khi đi gần đến ngã ba đường Quốc lộ 1A giao với cầu Hồng Phú, T quan sát phía trước hệ thống đèn tín hiệu giao thông đang ở trạng thái đèn đỏ nên dừng xe. Khi đèn tín hiệu giao thông chuyển màu xanh, T tiếp tục điều khiển xe đi thẳng về phía trước, thì phát hiện cách đầu xe ô tô của mình khoảng 05 mét có xe mô tô BKS: 90F6-7718 đi cùng chiều do ông Đinh Đình H điều khiển phía sau xe chở chị Đỗ Thị T. T tiếp tục đạp ga tăng tốc điều khiển xe ô tô đi vào khu vực giao nhau chạy theo vòng xuyên không quan sát phía trước mà chú ý quan sát phía bên phải của mình nên đầu xe do T điều khiển đã đâm vào phía sau xe mô tô BKS 90F6-7718 do ông H điều khiển làm ông Đinh Đình H tử vong tại hiện trường, chị Đỗ Thị T bị thương, xe máy bị hư hỏng.

*** Vật chứng thu giữ gồm:**

- 01 Giấy phép lái xe số: 380148026743, hạng A1, E, FC mang tên Nguyễn Văn T.

- 01 xe ô tô đầu kéo BKS 36C-231.76; 01 sơ mi rơ moóc BKS 36R-017.86; 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô; 01 giấy chứng nhận kiểm định An toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô đầu kéo BKS 36C-231.76; 01 giấy chứng nhận kiểm định An toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của sơ mi rơ moóc BKS 36R-017.86; 01 chứng nhận đăng ký rơ moóc của sơ mi rơ moóc BKS 36R-017.86; 01 thiết bị giám sát hành trình model H5 do Công ty cổ phần VCOMSAT sản xuất.

- 01 chiếc xe máy nhãn hiệu SUFAT màu sơn xanh, biên kiểm soát 90F6-7718.

*** Kết quả khám nghiệm hiện trường:**

- Đường Quốc lộ 1A nơi xảy ra tai nạn thuộc địa phận tổ 1, phường Minh Khai. Mặt đường trải nhựa áp phan bằng phẳng, có tổ chức giao thông vòng xuyên. Chiều đường Ninh Bình - Hà Nội tại vị trí đèn tín hiệu giao thông trước khu vực vòng xuyên đường có 3 làn đường. Tính từ phải sang trái: Làn đường thứ nhất rộng 3,18m được phân chia với làn đường thứ hai bằng vạch sơn màu trắng nét liền rộng 0,20m, làn đường thứ hai rộng 3,80m được phân chia với làn thứ ba bởi vạch sơn màu trắng nét đứt rộng 0,15m, làn đường thứ ba được phân chia với dải phân cách bởi vạch sơn màu trắng nét liền rộng 0,20m, vạch sơn này cách dải phân cách 0,46m. Tại khu vực vòng xuyên đường được chia thành năm làn đường. Tính từ phải sang trái: Làn đường thứ nhất rộng 5,65m, làn đường thứ hai rộng 2,30m, làn đường thứ ba rộng 3,36m, làn đường thứ tư rộng 3,43m, làn đường thứ năm rộng 3,35m. Làn đường thứ nhất được phân chia với làn đường thứ hai bằng vạch sơn màu trắng nét liền rộng 0,20m. Các làn đường hai, ba, bốn, năm được phân chia với nhau bởi ba vạch sơn màu trắng nét đứt, mỗi vạch sơn rộng 0,15m. Trên mặt đường các làn đường thứ hai, thứ ba có vạch mũi tên chỉ hướng đi thẳng; các làn đường thứ tư, thứ năm có vạch mũi tên chỉ đường đi thẳng, rẽ trái. Vị trí đường bắt đầu có năm làn đường cách vị trí cuối của đường có ba làn đường 43,00m. Điểm gần nhất của vòng xuyên đo cách đầu đảo giao thông phía Ninh Bình 12,30m. Điểm gần nhất của vòng xuyên đo cách cạnh gần nhất của đảo giao thông phía Hà Nội là 11,80m. Vòng xuyên này có bán kính 7,00m. Đo từ điểm gần nhất của vòng xuyên vào mép đường là 19,40m. Trước khu vực giao nhau chạy theo vòng xuyên chiều đường Ninh Bình - Hà Nội có biển báo “Giao nhau chạy theo vòng xuyên” (biển 206) và đèn tín hiệu giao thông.

Vị trí xe mô tô đổ, nạn nhân nằm, xe ô tô đổ và các dấu vết ở trên mặt đường làn đường thứ năm (làn đường tiếp giáp với dải phân cách giữa) chiều đường Ninh Bình đi Hà Nội.

(1) Vết phanh bánh đơn hướng Ninh Bình - Hà Nội kích thước (19,65x0,10)m. Điểm gần nhất cách đầu vết (1) đo cách mép đường là 16,73m, điểm gần nhất cuối vết (1) đo cách mép đường là 16,82m. Đo từ đầu dấu vết (1) về phía Hà Nội 10,22m là đến đầu dấu vết (2).

(2) Vết cày không liên tục hướng Ninh Bình - Hà Nội kích thước (6,43x0,70)m. Đo từ điểm gần nhất đầu vết (2) cách mép đường là 17,89m, cuối vết (2) kết thúc tại bên phải xe mô tô ký hiệu (5). Đo từ đầu vết (2) về phía Hà Nội 2,45m là điểm đầu vết (3).

(3) Vết sạt bề mặt bám dính chất màu xanh hướng Ninh Bình - Hà Nội kích thước (13,72x0,35)m. Điểm gần nhất đầu vết (3) đo cách mép đường là 17,72m, cuối vết (3) kết thúc vị trí hình chiếu tâm trục bánh xe sau cùng bên trái xe sơ mi rơ moóc ký hiệu (9) xuống mặt đường. Đo từ đầu dấu vết (3) về phía Hà Nội 8,75m là đến tâm dấu vết (4).

(4) Khu vực nhựa vỡ, biển số xe mô tô và đồ dùng cá nhân rơi vãi kích thước (16,40x3,65)m.

(5) Xe mô tô biển số: 90F6-7718, xe mô tô (5) bị đổ nghiêng bên phải trong khu vực vòng xuyên và đảo giao thông phía Hà Nội, đầu xe quay về phía chiều đường Hà Nội - Ninh Bình và chéch về phía Hà Nội. Đo từ tâm trục bánh trước xe

mô tô (5) cách mép đường là 20,48m, tâm trục bánh sau xe mô tô (5) đo cách mép đường là 19,35m. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô (5) về phía Hà Nội 1,98m là đến gót chân trái nạn nhân ký hiệu (6).

(6) Nạn nhân là nam giới trong tư thế nằm ngửa, hai chân dang ngang, tay phải dang ngang phía dưới chân phải, tay trái giơ thẳng, đầu quay về phía Hà Nội. Đo từ đỉnh đầu nạn nhân (6) cách mép đường là 18,80m, gót chân trái nạn nhân (6) đo cách mép đường là 17,94m, gót chân phải nạn nhân (6) đo cách mép đường là 19,25m. Đo từ tâm trục bánh sau xe mô tô (5) về phía Hà Nội 2,03m là đến đầu vết (7).

(7) Vết phanh bánh kép hướng Ninh Bình - Hà Nội kích thước (11,05x0,45)m. Điểm gần nhất đầu dấu vết (7) đo cách mép đường là 16,67m, cuối vết (7) kết thúc tại mặt lán bánh xe kép phía trước bên phải sơ mi rơ moóc ký hiệu (9). Đo từ đầu vết (7) về phía Hà Nội 1,00m là đến đầu dấu vết (8).

(8) Vết phanh bánh kép hướng Ninh Bình - Hà Nội kích thước (10,15x0,50)m. Điểm gần nhất đầu dấu vết (8) đo cách mép đường là 18,83m, cuối dấu vết (8) kết thúc tại mặt lán bánh xe kép phía trước bên trái sơ mi rơ moóc ký hiệu (9). Đo từ đầu dấu vết (8) về phía Hà Nội 7,39m là đến tâm trục bánh sau cùng bên phải của sơ mi rơ moóc ký hiệu (9).

(9) Xe ô tô đầu kéo biển số: 36C-231.76 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số: 36R-017.86. Xe ô tô ký hiệu (9) trong trạng thái đỗ, đầu xe quay về phía Hà Nội, đuôi xe quay về phía Ninh Bình. Đo từ tâm trục bánh trước bên phải xe ô tô đầu kéo (9) cách mép đường là 16,68m, tâm trục bánh xe sau cùng bên phải xe ô tô đầu kéo (9) đo cách mép đường là 16,65m, tâm trục bánh xe sau cùng bên phải sơ mi rơ moóc (9) đo cách mép đường là 16,65m. Đo từ đầu đảo giao thông về phía Ninh Bình 22,30m là đến vách dừng xe. Đo từ đầu dấu vết (1) về phía Ninh Bình 0,30m là đến tâm vòng xuyên. Đo từ đầu vết (1) về phía Ninh Bình 53,30m là đến chân cột biển báo “Giao nhau chạy theo vòng xuyên”. Đo từ đầu dấu vết (1) về phía Ninh Bình 62,30m là đến cột Km 231+100 của đường Quốc lộ 1A cấm ở dải phân cách giữa.

*** Kết quả khám nghiệm phương tiện:**

- Xe mô tô BKS: 90F6-7718:

+ Hai gương chiếu hậu gãy rời khỏi xe, điểm gãy là chân bắt giữ gương. Ốp nhựa đầu xe bên phải, góc lượn bên trên đèn xi nhan trước phải và đồng hồ công tơ mét bị trượt sạt trên diện (20x11,7)cm. Vết có hướng từ phải sang trái, từ trước về sau.

+ Để chân chính phía trước bên phải trục kim loại bị đẩy cong về sau tỳ sát vào bảo vệ cổ ống xả. Để chân chính phía sau bên phải gãy giá đỡ rời khỏi xe.

+ Ốp nhựa sườn xe bên phải nứt tách vỡ hư hỏng trên diện (47x18)cm vết có hướng bị đẩy ép từ phải sang trái. Cạnh ngoài đuôi ống xả bẹp lõm, trượt sạt trên diện (3,2x3) vết có hướng từ trước về sau, từ trên xuống dưới đẩy ép từ phải sang trái. Ốp nhựa sườn xe bên trái vỡ rời khỏi xe để lộ khung xe phía sau.

+ Hệ thống đèn hậu, cụm đèn xi nhan phía sau bị vỡ, hư hỏng toàn bộ, rời khỏi xe. Tay vịn phía sau bị vỡ rời khỏi xe. Khung kim loại đuôi xe bên trái bị đẩy cong từ dưới lên trên, từ trái sang phải, cạnh ngoài phía sau có vết trượt bám dính chất màu đen trên diện (10x3) cm, vết có hướng từ dưới lên trên, từ trước về sau, ở vị trí này đầu cuối cùng của khung kim loại cách mặt đất 80cm. Biển số xe bị gãy ở vị trí bắt giữ rời khỏi xe.

Mặt ngoài cạnh bên trái chấn bụn sau bánh sau có vết trượt trên diện (18x5)cm, bề mặt bám dính chất màu đen vết có hướng từ trái sang phải chệch chéo từ trên xuống dưới, cuối vết cách đầu cuối cùng của chấn bụn này 48cm.

Mặt ngoài góc lượn phía sau hộp xích phía dưới bị trượt sạt, bẹp lõm trên diện (6x4,8)cm vết có hướng từ trước về sau chệch chéo từ trên xuống dưới.

Xe bị hư hỏng, không kiểm tra được hệ thống phanh, còi, đèn.

- Xe ô tô đầu kéo biển số: 36C-231.76 kéo theo sơ mi rơ moóc biển số: 36R-017.86.

+ Mặt ngoài ba đờ sóc trước bị trầy sạt trên diện (33x23)cm, vết có hướng từ trái sang phải chệch chéo, cuối vết là cạnh bên trái biển số trước đầu kéo, điểm thấp nhất cách mặt đất 67,5cm. Mặt ngoài góc lượn ba đờ sóc trước trái bị trầy sạt, bẹp lõm trên diện (79x18)cm. Vết có hướng từ trên xuống dưới, chệch chéo từ phải sang trái, đẩy ép từ trước về sau, trên bề mặt bám dính chất màu xanh, điểm thấp nhất cách mặt đất 47cm. Cuối vết là cạnh cuối cùng bên trái của ba đờ sóc này.

+ Cạnh ngoài bậc lên xuống cuối cùng ca bin bên trái bị mài sạt trên diện (27,5x10)cm. Trên bề mặt bám dính chất màu đen. Vết có nhiều chiều hướng khác nhau, điểm thấp nhất cách mặt đất 47cm.

+ Mặt lẫn lớp trong bên trái cầu trước Sơ mi rơ moóc dính 01 (một) đinh và mảnh nhựa kích thước (7x5)cm. Cũng trên bề mặt này còn bám dính chất dịch màu nâu đỏ trên diện (5x2,5)cm tính từ mép má ngoài vào trong tương ứng với đầu dòng chữ DOUBLECOIN. Mặt trong chấn bụn trước cầu 1 Sơ mi rơ moóc bên trái bám dính chất dịch màu nâu đỏ, dạng vết bắn trên diện (34x6)cm, điểm thấp nhất cách mặt đất 80cm.

+ Mặt ngoài cửa la zăng liền kề còn bám dính nhiều chất dịch màu nâu đỏ dạng tia phun. Má trong và la zăng của lớp này còn bám dính nhiều chất dịch màu nâu đỏ trên diện (30x36)cm dạng hình tia. Vết này tương ứng đầu của dòng chữ DOUBLECOIN.

+ Má ngoài và mặt lẫn liền kề lớp trong cầu ba bên trái Sơ mi rơ moóc còn bám dính chất dịch màu nâu đỏ trên diện (33x23)cm. Vết này tương ứng với dòng chữ 11.00R20. Má trong lớp này có vết trượt sạt kích thước (11x16)cm, vết có hướng ngược chiều tiến bánh xe.

Xe hoạt động bình thường, hệ thống phanh, còi, đèn có hiệu lực.

*** Kết quả khám nghiệm tử thi:**

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 18/21/TT ngày 08 tháng 3 năm 2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam kết luận: Nguyên nhân tử vong: Nạn nhân Đinh Đình H tử vong do đa chấn thương rất nặng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 22/2021 ngày 13 tháng 4 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Phủ Lý kết luận: Thiệt hại của chiếc xe máy nhãn hiệu SUFAT, màu sơn: Xanh, biển số 90F6-7718, xe đã qua sử dụng giá: 3.790.000 đồng.

Ngày 15/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 23/QĐ-CQĐT, trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Hà Nam giám định thương tích đối với chị Đỗ Thị T. Tuy nhiên, chị Đỗ Thị T từ chối giám định thương tích.

Tại thời điểm xảy ra tai nạn, Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Hà Nam đã tiến hành đo nồng độ cồn đối với lái xe Nguyễn Văn T. Kết quả: 0,000 mg/l.

Từ những nội dung trên, tại bản cáo trạng số 92/CT-VKS-PL ngày 17/5/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố Nguyễn Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Nguyễn Văn T từ 12 đến 18 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 36 tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn T đã tự nguyện bồi thường cho bị hại và gia đình bị hại, các bên đã thỏa thuận và bồi thường xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng A1, E, FC mang tên Nguyễn Văn T.

- Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện tương tự như bản cáo trạng đã truy tố và nhất trí với bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã công bố tại phiên tòa. Bị cáo không tranh luận bào chữa gì, nhất trí với kết luận giám định của cơ quan chuyên môn. Lời nói sau cùng bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

- Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Lê Văn V trình bày: Sau khi sự việc xảy ra, đại diện Công ty cùng với lái xe Nguyễn Văn T đã thăm hỏi, động viên bị hại và gia đình bị hại kịp thời, hỗ trợ cho Nguyễn Văn T bồi thường thiệt hại khắc phục hậu quả cho bị hại và gia đình bị hại, đến nay không có ý kiến gì về số tiền đã hỗ trợ bị cáo bồi thường. Đối với xe ô tô đầu kéo kéo theo sơ mi rơ moóc và giấy tờ xe Công ty cũng đã nhận lại và không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố: Những người tiến hành tố tụng này đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của người tiến

hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại, người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Đánh giá về tội danh: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra. Hội đồng xét xử thấy cơ bản phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản của cơ quan chuyên môn cũng như các tài liệu chứng cứ khác đã được cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 15 giờ, ngày 19/02/2021 tại Km 231+50 đường Quốc lộ 1A thuộc địa phận tổ 1, phường Minh Khai, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, Nguyễn Văn T (có giấy phép lái xe ô tô theo quy định) điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS 36C-231.76 kéo theo sơ mi rơ moóc BKS: 36R-017.86, khi vào ngã ba đường Quốc lộ 1A giao với cầu Hồng Phú (có biển cảnh báo nguy hiểm), T không quan sát phía trước mà chú ý quan sát phía bên phải theo chiều đi của mình, không giảm tốc độ để có thể dừng lại một cách an toàn, không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước nên đầu xe ô tô do T điều khiển đã va chạm vào phía sau xe mô tô BKS 90F6-7718 do ông Đinh Đình H điều khiển, trên xe có chở chị Đỗ Thị T, làm ông H ngã ra đường tử vong tại hiện trường, chị Đỗ Thị T bị thương tích, xe mô tô bị hư hỏng.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn T đã vi phạm khoản 1 Điều 12 của Luật Giao thông đường bộ; khoản 1 Điều 5 Thông tư 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải về tốc độ và khoảng cách của xe cơ giới, xe máy chuyên dùng tham gia giao thông đường bộ gây tai nạn giao thông. Do vậy, hành vi của Nguyễn Văn T đã phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đối với bị cáo như bản cáo trạng đã nêu là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Đánh giá về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là nguy hiểm cho xã hội, đã gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến hoạt động bình thường của mọi người khi tham gia giao thông đường bộ và trật tự an toàn công cộng trên địa bàn thành phố Phủ Lý. Hành vi của bị cáo được thực hiện bởi lỗi vô ý. Xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng mức án tương xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

[5] Đánh giá về hình phạt:

- Hình phạt chính: Đề nghị hình phạt phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, cần xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để áp dụng hình phạt cho phù hợp.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu một tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã khắc phục hậu quả bồi thường thiệt hại cho bị hại, đại diện theo pháp luật của bị hại, đại diện gia đình bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo có nơi cư trú, có lý lịch rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, sau khi xảy ra vụ việc đã hợp tác khai báo giúp cơ quan tiến hành tố tụng nhanh chóng điều tra xử lý vụ việc. Vì vậy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, mà cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội mà vẫn đáp ứng được yêu cầu phòng, chống tội phạm trong cộng đồng.

- Về hình phạt bổ sung: Xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn T cùng với đại diện Công ty trách nhiệm hữu hạn HP và Công ty cổ phần Phú Thành HT đã tự nguyện bồi thường cho gia đình nạn nhân Đinh Đình H tổng số tiền là: 190.000.000 đồng; bồi thường cho chị Đỗ Thị T số tiền là: 30.000.000 đồng. Gia đình nạn nhân Đinh Đình H và chị Đỗ Thị T đã nhận đủ số tiền và không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng:

- Đối với xe ô tô đầu kéo BKS 36C-231.76, 01 chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô, 01 giấy chứng nhận kiểm định An toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô đầu kéo BKS 36C-231.76, 01 thiết bị giám sát hành trình. Quá trình điều tra xác định là tài sản, giấy tờ hợp pháp của Công ty trách nhiệm hữu hạn HP; đối với 01 sơ mi rơ moóc BKS 36R-017.86, 01 giấy chứng nhận kiểm định An toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ số: KD5968512, 01 chứng nhận đăng ký rơ moóc, sơ mi rơ moóc BKS 36R-017.86. Quá trình Điều tra xác định là tài sản, giấy tờ hợp pháp của Công ty cổ phần Phú Thành HT. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Lý đã trả lại tài sản, giấy tờ trên cho ông Lê Văn V là người đại diện theo ủy quyền của hai Công ty là phù hợp pháp luật.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SUFAT màu xanh BKS 90F6-7718 là tài sản hợp pháp của ông Đinh Đình H. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phú Lý đã trả lại tài sản trên cho anh Đinh Quốc T2 là đại diện gia đình ông H là phù hợp với quy định của pháp luật.

- Đối với Giấy phép lái xe hạng A1, E, FC của Nguyễn Văn T cần trả lại cho bị cáo T.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự.

- Áp dụng các Điều 106; 136; 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Áp dụng Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 15 (mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn T cho Ủy ban nhân dân xã Hoằng Thanh, huyện Hoằng Hóa, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

[3] Về xử lý vật chứng: Trả lại Nguyễn Văn T 01 giấy phép lái xe hạng A1, E, FC mang tên Nguyễn Văn T.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý ngày 18/5/2021).

[4] Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- CQCSĐT CA thành phố Phủ Lý;
- Chi cục THADS thành phố Phủ Lý;
- CQ THAHS có thẩm quyền;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Đại diện theo pháp luật của bị hại;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Xuyên